

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 2: Bé với con vật sống dưới nước

Giáo viên thực hiện: Bùi Thị Vân Giang

Thứ 2, ngày 24 tháng 03 năm 2025

PTTCKNXH

Dạy trẻ: Thực hành chăm sóc cho cá ăn

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết môi trường sống của cá và cách chăm sóc cá. Trẻ có được các kỹ năng đơn giản khi nuôi cá
- Rèn trẻ kỹ năng biết cách chăm sóc cá, kỹ năng biết bày tỏ tình cảm, lời nói trong quá trình chăm sóc cá
- Giáo dục trẻ biết tình yêu với các loài động vật gần gũi

II. Chuẩn bị

- Bể cá có 2,3 con cá cảnh
- Đồ dùng chăm sóc cá: bể cá, nước, vợt, lọ thức ăn, giấy ướt

III. Hướng dẫn

* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ hát bài “Cá vàng bơi”.
- Các con hát bài gì? Trong bài hát nhắc đến con gì? Con cá sống ở đâu?
- Ngoài ra còn có con gì sống ở dưới nước nữa?
- Xem video về đàn cá đang bơi dưới đáy biển.
- Đàm thoại:
 - + Các con được thấy những gì dưới đáy biển?
 - + Loài động vật nào xuất hiện nhiều nhất trong đoạn video vừa rồi?
 - + Các con đã biết những gì về con cá, hãy kể cho cô và các bạn cũng nghe?
- Các con đã biết nhiều điều về con cá nhưng còn rất nhiều điều thú vị khác nữa về con cá mà các con còn chưa biết đâu. Hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu về con cá nhé.

* Hoạt động 2: Nội dung

- Cô cho trẻ vừa đi vừa hát “Cá vàng bơi” và đi đến bể cá vàng.

* Quan sát và đàm thoại về cá vàng:

- Đây là con cá gì? (Cá vàng).
- Con cá vàng đang làm gì?
- Cá có màu gì?
- Con cá vàng này như thế nào? (đẹp)
- Các con có biết nuôi cá vàng để làm gì không? (làm cảnh).

+ Cho trẻ đọc thơ “ Con cá vàng”.

***. Dạy trẻ kỹ năng chăm sóc bể cá cảnh, cho cá ăn**

- Cá thường sống ở những nơi nào? (ao, hồ, sông, suối, biển).

=> Các con ạ, những chú cá thì sống ở rất nhiều nơi như: Ao, hồ, sông, suối, biển. Những loài cá nước mặn thì sống ở biển, những loài cá nước ngọt thì sống ở ao, hồ, sông, suối. Cá là loài động vật sống ở dưới nước.

- Nếu để cá sống lên trên cạn thì cá có bơi được không? (Không bơi được).

- Các con thử đoán xem điều gì sẽ xảy ra nếu những chú cá này để lâu ở trên cạn? (sẽ bị chết).

- Vì sao để lâu trên cạn cá lại bị chết? (Vì cá là động vật sống dưới nước).

- Để con cá sống được thì cần có những điều kiện gì?

- Chúng ta chăm sóc và bảo vệ cá bằng cách nào? (Cho cá ăn, không vứt rác bừa bãi ra ao, hồ, sông, suối, biển).

- Để đàn cá sống được và lớn lên chúng cần có thức ăn và phải được sống dưới nước. Đặc biệt là chúng phải được sống ở những nơi mà môi trường nước sạch sẽ, không bị bẩn, không bị ô nhiễm đấy. Vì vậy, các con nhớ không được vứt rác bẩn xuống ao, hồ, sông, suối, biển nhé.

- Hướng dẫn trẻ cách nhận biết môi trường sống của cá bị bẩn: Nước đục, có rêu xanh quanh bể

- Hướng dẫn trẻ cách vệ sinh: thay nước, lấy giấy ướt lau quanh bể....

*** Cho trẻ thực hành cách lau bể bằng giấy ướt**

Cô nhận xét trẻ sau mỗi lần trẻ thực hành

- Sau khi chơi xong cô cho trẻ hát “ Cá vàng bơi” kết thúc hoạt động.

IV. Đánh giá cuối ngày

Thứ 3, ngày 25 tháng 03 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Dạy trẻ: Bò bằng bàn tay, căng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m

TCVĐ: Cáo và Thỏ

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết bò bằng bàn tay, căng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m, khi bò đầu ngẩng cao, lưng thẳng, người không chạm vào đường zíc zắc
- Rèn luyện kỹ năng bò. Sự mạnh dạn tự tin, khéo léo khi thực hiện vận động
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát.
- 14 cây làm điểm zíc zắc

III. Hoạt động

*** HD1. Ổn định tổ chức –gây hứng thú**

- Trò chuyện về chủ đề:
- Trẻ đi theo đội hình vòng tròn - lên dốc - xuống dốc - qua hang - chạy nhanh - chạy chậm - về đội hình 4 hàng ngang

*** HD2: Trọng động**

- Tập BTPTC mỗi ĐT 2 lần 8 nhịp
- Tay: Đưa tay ra phía trước, sau
- Bụng: Đứng quay người sang 2 bên
- Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao
- Bật: Bật tách khớp chân
- ĐTNM: ĐT tay, chân (tập 2 lần 8 nhịp)
- **VĐCB:** Bò bằng bàn tay, bàn chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m
- Cô hỏi trẻ với những đồ dùng này chúng mình có thể thực hiện được những VĐ gì?
- Mời 1 trẻ lên tập thử.
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 - phân tích động tác

* **CB:** Đứng trước vạch xuất phát, hai bàn tay chống xuống sàn, đầu ngẩng cao, lưng thẳng

* **TH:** Khi có hiệu lệnh bò kết hợp tay nọ chân kia mắt nhìn về phía trước, khi bò không chạm vào đường zích zắc khi bò hết đường zích zắc thì đi về đứng cuối hàng

- Mời 2 trẻ lên tập thử

- Lần 1: Lần lượt cho trẻ lên tập (cô sửa sai- động viên khuyến khích trẻ.)

- Lần 2 cho trẻ tập thi đua giữa 2 đội

(Trẻ thi đua cô bao quát và sửa sai, thưởng điểm động viên khuyến khích trẻ.)

- Hỏi lại trẻ tên vận động

- Gọi một số trẻ tập kém lên tập lại.

* Trò chơi: Chơi “ Cáo và Thỏ”

- Luật chơi, Cách chơi : cô mời 1 trẻ làm Cáo ngồi rình 1 chỗ. Cả lớp làm Thỏ vừa đi kiếm thức ăn vừa đọc:

Trên bãi cỏ
Có chú Thỏ
Tìm rau ăn
Và nước uống
Thỏ nhớ nhé
Có cáo gian
Đang rình đây
Thỏ nhớ nhé
Chạy cho nhanh
Kéo cáo gian
Tha đi mất.

- Khi đàn thỏ đọc xong Cáo nhảy ra đuổi . Chú Thỏ nào chạy chậm bị Cáo bắt sẽ phải nhảy lò cò và làm Thỏ

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

* **HĐ3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp học.

V. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ 4, ngày 26 tháng 03 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Dạy trẻ Khám phá: Con cua đồng (5E)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S - Khoa học

- Biết được tên gọi, đặc điểm bên ngoài của con cua đồng: Cua có mai, mắt, càng, chân.

2. T- Công nghệ

- Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ trong quá trình khám phá, bảng ghi chép, bút dạ, giá để tranh và các nguyên liệu.

3. E - Kỹ thuật

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá con cua với các kỹ năng nhìn, cầm, sờ....

4. M - Toán học

- Trẻ có kỹ năng đếm , so sánh kích thước (to- nhỏ), không gian (đối xứng);

5. Ngôn ngữ, chữ viết

- Trẻ lắng nghe, hiểu, biểu đạt ý tưởng, chia sẻ về kết quả khám phá.

6. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kỹ năng 4c):

- Phát triển khả năng quan sát, sự sáng tạo; kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

II. CHUẨN BỊ

- Cua đồng: 5-10 con
- Thau đựng, bảng ghi chép kết quả
- Máy tính, điện thoại

- Đồ dùng: Bút dạ, hình ảnh lô tô các nguyên liệu cho trẻ khám phá, bảng ghi chép kết quả khám phá, giá vẽ, rổ - hộp đựng nguyên liệu khám phá, khăn lau...

II. QUY TRÌNH

E1: Thu hút

Cô đồ trẻ: Con gì tám cẳng hai càng

Một mai hai mắt bò ngang cả ngày.

Là con gì?

Chúng mình có biết gì về con cua không?

Ai đã nhìn thấy con cua?

Con nhìn thấy con cua ở đâu?

Cùng tưởng tượng xem con cua như thế nào?

Con cua có gì đặc biệt chúng mình cùng đi khám phá con cua nhé

E2: Khám phá

* Cô cho trẻ về 4 nhóm tham gia tìm hiểu khám phá con cua đồng

Yêu cầu: Cho trẻ chia về nhóm, lấy đồ dùng khám phá, bảng ghi chép kết quả

– Giáo viên theo dõi, bao quát việc tìm của trẻ.

– Trong quá trình trẻ quan sát các cô đưa những câu hỏi gợi mở để trẻ khám phá:

+ Con cua có thân như thế nào? Mai cua có gì đặc biệt

+ Càng và cẳng cua như thế nào?

+ Con cua di chuyển như thế nào?

+ Môi trường sống của cua ở đâu?

E3: Giải thích

+ Đại diện từng nhóm lên chia sẻ những thông tin của nhóm mình thu thập được -trình bày kết quả khám phá của nhóm mình theo bảng ghi chép kết quả của nhóm.

+ Cô gợi ý và đặt các câu hỏi giúp trẻ có kiến thức về con cua

– Ngoài các thông tin của các nhóm vừa chia sẻ, các con quan sát con cua xem còn phát hiện ra đặc điểm gì nữa?

E4: củng cố, mở rộng:

- Hỏi trẻ: Phần bụng cua như thế nào?

- Cho trẻ quan sát bụng cua trên màn hình
 - + Cô chỉ vào phần yếm và giới thiệu của đực, của cái
 - Món ăn được chế biến từ cua?
 - Một số loại cua mà trẻ biết?
- Chốt kiến thức về con cua đồng.

E5: Đánh giá:

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.

Kết thúc cho trẻ làm vận động bắt chiếc con cua bò

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ 5, ngày 27 tháng 03 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Dạy trẻ: Xé dán đàn cá

QTE 5: Quyền được giáo dục học tập và phát triển năng khiếu

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết cách xé cong, xô thẳng ..để tạo thành con cá, biết sắp xếp và dán để tạo thành đàn cá
- Rèn luyện cho trẻ các kỹ năng xé, xếp, dán để tạo ra sản phẩm theo yêu cầu của cô.
- Trẻ hứng thú tích cực HĐ

II. Chuẩn bị:

Tranh mẫu gợi ý của cô: 3 tranh xé dán đàn cá:

Tranh 1: Đàn cá thân tròn,

Tranh 2: Đàn cá thân dài,

Tranh 3: Đàn cá thân tam giác....

- Giấy màu, giấy vẽ, hồ dán, khăn lau

III. Hoạt động:

*** HĐ1: Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát bài cá vàng bơi

- Cô cháu mình vừa hát bài gì?

- Bài hát nói về con gì?

- Ai biết gì về con cá?

*** HĐ2. Nội dung**

*** Quan sát tranh mẫu**

- Cho trẻ quan sát và nhận xét những bức tranh xé dán về đàn cá.

- Cô treo tranh cho trẻ quan sát và nhận xét về đặc điểm, màu sắc, bố cục của các bức tranh?

- Con có nhận xét gì về những bức tranh này?

- Con muốn nhận xét bức tranh nào?

- Đây là bức tranh xé dán hình ảnh gì?

- Bức tranh có những đặc điểm gì?

- Màu sắc của bức tranh như thế nào?

- Trên bức tranh còn xé dán thêm gì nữa nhi?

- Để có những hình xé dán đàn cá cô đã sử dụng các kỹ năng nào để xé? (Cô hỏi trẻ và kết hợp hướng dẫn trẻ các kỹ năng xé dán).

- Tất cả các hình trong các bức tranh được dán ở vị trí nào của tờ giấy?

- Con cỏ ở gần so với con cỏ ở xa như thế nào?

- Cô tổng hợp lại

- Hỏi ý định xé dán đàn cá của trẻ:

- Con thích xé dán bức tranh con cá như thế nào?

- Để xé dán được con cá con phải xé như thế nào ?

- Xé xong các chi tiết của con cá con phải làm gì tiếp theo?

- Các con sẽ thoa hồ dán ở mặt nào của hình xé dán?

*** Trẻ thực hiện**

- Trẻ về chỗ ngồi thành 4 nhóm để thực hiện.

- Trẻ xé dán cô bao quát chung và động viên những trẻ đang còn lúng túng chưa xác định được cách xé dán.

*** HĐ3: Trưng bày sản phẩm**

- Cô treo bài cho trẻ và để trẻ nhận xét bài của mình và của bạn

- Con thích bài xé dán nào?

- Vì sao con thích bài của bạn?

- Bạn đã xé dán như thế nào?

- Cô nhận xét chung và tuyên dương trẻ. **Vậy qua hoạt động hôm nay các con được trao đổi quyền gì? (Quyền giáo dục học tập và phát triển năng khiếu)**

- Kết thúc cô và trẻ cùng hát bài: Cá vàng bơi

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ 6, ngày 28 tháng 03 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Dạy trẻ: Làm quen chữ cái “g, y”

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng chữ cái g, y.
- Rèn kỹ năng phát âm chính xác, rõ ràng các chữ cái cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động,

II. Chuẩn bị:

- Tranh có chữ “ cá vàng vẫy đuôi ”; mỗi trẻ rổ thẻ chữ g,y
- Thẻ chữ rời; Chữ g, y để xung quanh lớp;
 - Bài thơ có chứa chữ g,y

III. Hoạt động

1. Ổn định tổ chức – gây hứng thú

- Cô và trẻ hát bài: cá vàng bơi
 - Bài hát nói về gì? Kể một số con vật dưới nước mà trẻ biết
- => Cô khái quát lại dẫn dắt vào bài.

*** Hoạt động 2: Làm quen chữ g,y**

- Cô cho trẻ quan sát tranh có từ “ cá vàng vẫy đuôi”. Cho trẻ nói tên bức tranh, đọc từ dưới tranh. Cô cho trẻ ghép thẻ chữ rời
- Tìm chữ cái đã học – Cả lớp đọc

*** Cô giới thiệu chữ “g”.**

- Cô cho 1,2 trẻ phát âm chữ g.
- Cô cho cả lớp, nhóm, cá nhân phát âm.
- Cô cho trẻ nhận xét về đặc điểm của chữ g.
- Cô tổng hợp cụ thể, chính xác đặc điểm của chữ g trên màn hình vi tính.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ g (chữ h in hoa, in thường, viết thường) cho trẻ phát âm.

*** Cô giới thiệu chữ “y”.**

- Cô cho 1,2 trẻ phát âm chữ y.
- Cô giới thiệu chữ y.
- Cho cả lớp, nhóm, cá nhân phát âm.

- Cho trẻ nhận xét về đặc điểm của chữ y.
- Cô tổng hợp cụ thể, chính xác đặc điểm của chữ y (trên màn hình vi tính).
- Cô giới thiệu các kiểu chữ y (chữ k in hoa, in thường, viết thường) cho trẻ phát âm.
- Cô khái quát lại.
- * So sánh 2 chữ g,y: Giống nhau và khác nhau.
- Cô củng cố lại nhận xét chung.
- Tặng cho trẻ rổ có thẻ chữ g,y.
- * **Trò chơi: Ai nhanh nhất.**
- Cô đọc chữ trẻ giơ theo yêu cầu của cô và đọc theo
- Cô nói đặc điểm chữ trẻ giơ chữ
- Tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ chữ g,y mà trẻ thích.
- * **Hoạt động 3: Luyện tập**
- * **Trò chơi 1 : Về đúng hồ**
- Xung quanh lớp cô có 2 hồ nuôi thủy sản có gắn các chữ cái g,y
- Trẻ vừa đi vừa hát khi cô nói: “ tìm hồ, tìm hồ ” trẻ phải chạy nhanh về hồ có gắn đúng chữ mà trẻ cầm trên tay.
- Lần 2 cho trẻ đổi thẻ cho nhau.
- * **Trò chơi 2: Tìm chữ**
- Chia trẻ làm 4 nhóm trẻ tìm và khoanh tròn chữ cái g, gạch chân chữ cái y, có trong khổ thơ của bài thơ “con cá vàng” sau đó đếm và gài thẻ số tương ứng.
- Trẻ chơi cô động viên khuyến khích trẻ. Cô nhận xét.
- Kết thúc hát “ cá vàng bơi” ra ngoài.

IV. Đánh giá cuối ngày

Người duyệt

Người soạn